

HỒ SƠ YÊU CẦU

(Cung cấp Bao bì PP “bao Jumbo 01 tấn” trong năm 2021
của Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển)

Phát hành ngày: 18...tháng 01 năm 2021.

Ban hành kèm theo Quyết định số: 1.0.4/QĐ-PLVD, ngày 18...tháng 01 năm 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN LÂN NUNG CHẢY VĂN ĐIỂN



TỔNG GIÁM ĐỐC
Văn Hồng Sơn

GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Hàng hóa	Bao bì PP (bao Jumbo 01 tấn)
Bên mời cung cấp hàng hóa	Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển
Hồ sơ yêu cầu	Là những nội dung của bên mời cung cấp hàng hóa yêu cầu nhà cung cấp
Hồ sơ đề xuất	Là những nội dung, văn bản liên quan của nhà cung cấp hàng hóa nhằm đáp ứng yêu cầu của bên mời cung cấp hàng hóa

Cg

Chương I. YÊU CẦU NỘP HỒ SƠ ĐỀ XUẤT

Mục 1. Khái quát

1. Tên bên mời cung cấp hàng hóa là: Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển.
2. Bên mời cung cấp hàng hóa mời nhà cung cấp tham gia chào hàng cạnh tranh: Cung cấp Bao bì PP (bao Jumbo 01 tấn) trong năm 2021 cho Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển. Phạm vi công việc, yêu cầu của việc cung cấp hàng hóa được nêu tại chương II của Hồ sơ yêu cầu này.
3. Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.

Mục 2. Tư cách hợp lệ của nhà cung cấp hàng hóa

Nhà cung cấp là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp Hồ sơ đề xuất cung cấp hàng hóa khi đáp ứng điều kiện sau đây:

Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Mục 3. Đơn chào hàng, giá chào và biểu giá

1. Nhà cung cấp phải nộp đơn chào hàng (mẫu 01) và bảng giá chào hàng (mẫu số 02) tại chương III, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.
2. Giá chào là giá do nhà cung cấp ghi trong đơn chào hàng, bao gồm toàn bộ các chi phí (chưa tính giảm giá) để thực hiện cung cấp hàng hóa trên cơ sở yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu, kể cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác (nếu có). Trường hợp nhà cung cấp tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác (nếu có) thì Hồ sơ đề xuất của nhà cung cấp sẽ bị loại.
3. Trường hợp nhà cung cấp có đề xuất giảm giá thì đề xuất riêng trong thư giảm giá hoặc có thể ghi trực tiếp vào đơn chào hàng và bảo đảm bên mời cung cấp nhận được trước thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ đề xuất.

Mục 4. Thành phần của Hồ sơ đề xuất

Hồ sơ đề xuất của nhà cung cấp phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đơn chào hàng theo mẫu số 01 tại chương III.
2. Biểu giá theo mẫu số 02 tại chương III.
3. Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp.
4. Các nội dung cần thiết khác:
 - Giá chào hàng được chào bằng đồng tiền Việt Nam;
 - Có giá chào cố định, không chào giá theo nhiều mức giá hoặc có kèm điều kiện;
 - Giá chào hàng đã bao gồm:

- + Chi phí vận chuyển hàng đến bên mua;
- + Thuế, phí, lệ phí và các chi phí khác có liên quan khác (nếu có).

Mục 5. Thời hạn hiệu lực của Hồ sơ đề xuất

Thời gian có hiệu lực của Hồ sơ đề xuất là 20 ngày, kể từ ngày có thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ đề xuất.

Mục 6. Nộp, tiếp nhận, đánh giá Hồ sơ đề xuất

1. Nhà cung cấp phải nộp Hồ sơ đề xuất trực tiếp hoặc qua đường bưu điện/thư điện tử/fax về địa chỉ: Phòng Vật tư - Tổng hợp, Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển, đường Phan Trọng Tuệ, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội; điện thoại: 0243.688.4489/043.688.5174, fax: 0243.688.4277, email: vandienfmp@gmail.com; không muộn hơn 16 giờ 30 phút, ngày 22 tháng 01 năm 2021. Các Hồ sơ đề xuất được gửi đến bên mời cung cấp sau thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ đề xuất sẽ không được xem xét.

2. Bên mời cung cấp chịu trách nhiệm bảo mật các thông tin trong Hồ sơ đề xuất của từng nhà cung cấp. Ngay sau khi kết thúc thời hạn nộp Hồ sơ đề xuất, bên mời cung cấp lập văn bản tiếp nhận các Hồ sơ đề xuất bao gồm tối thiểu các nội dung: tên nhà cung cấp, giá chào, thời gian có hiệu lực của Hồ sơ đề xuất và gửi văn bản tiếp nhận này đến các nhà cung cấp đã nộp Hồ sơ đề xuất.

3. Bên mời cung cấp so sánh các Hồ sơ đề xuất theo Hồ sơ yêu cầu để đánh giá các Hồ sơ đề xuất.

Mục 7. Điều kiện nhà cung cấp được lựa chọn để cung cấp hàng hóa

Nhà cung cấp được lựa chọn để cung cấp hàng hóa khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Đáp ứng các tiêu chí quy định trong Hồ sơ yêu cầu của bên mời cung cấp hàng hóa.
2. Có giá chào sau sửa lỗi, trừ đi giảm giá (nếu có) thấp nhất.

Mục 8. Công khai kết quả lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa

1. Kết quả lựa chọn nhà cung cấp sẽ được gửi đến tất cả nhà cung cấp đã nộp Hồ sơ đề xuất.
2. Khi nhận được thông báo về kết quả lựa chọn nhà cung cấp, nếu có nhà cung cấp không được lựa chọn gửi văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong vòng 05 ngày làm việc bên mời cung cấp sẽ có văn bản trả lời gửi cho nhà cung cấp đó.

Mục 9. Giải quyết kiến nghị

Nhà cung cấp có quyền kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà cung cấp và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng theo quy định của Pháp luật.

Chương II. PHẠM VI, YÊU CẦU CỦA HÀNG HÓA

1- Danh mục hàng hóa cung cấp năm 2021:

STT	Tên sản phẩm	Kích thước (cm)
1	Bao bì PP (bao Jumbo 01 tấn, chống phình, miệng nạp, đáy xả, 4 quai, chống ẩm, không in)	80 x 90 x 105
2	Bao bì PP (bao Jumbo 01 tấn, miệng nạp, đáy xả, 4 quai, in 2 mặt)	68 x 87 x 95
3	Các chi phí liên quan	

2- Số lượng, tiến độ giao hàng: Theo nhu cầu của bên mua, được bên mua thông báo trước 10 ngày cho bên bán bằng văn bản.

Số lượng giao đợt 1: Trước 06/02/2021.

- Bao bì PP (bao Jumbo, chống phình, miệng nạp, đáy xả, 4 quai, chống ẩm, không in): 1.000 chiếc.

- Bao bì PP (bao Jumbo, chống phình, miệng nạp, đáy xả, 4 quai, in 2 mặt): 500 chiếc

3- Địa điểm giao hàng: Tại bên mua (Đường Phan Trọng Tuệ, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội).

Chương III. BIỂU MẪU

Mẫu số 01

Ngày: _____ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

ĐƠN CHÀO HÀNG

Cung cấp Bao bì PP (bao Jumbo 01 tấn) năm 2021 cho
Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển

Kính gửi: Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ yêu cầu của Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển và văn bản sửa đổi Hồ sơ yêu cầu số _____ [Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [Ghi tên nhà cung cấp], cam kết thực hiện cung cấp Bao bì PP (bao Jumbo 01 tấn) cho Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển theo đúng các tiêu chí trong Hồ sơ yêu cầu cùng với biểu giá kèm theo; thời gian thực hiện hợp đồng trong năm 2021:

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một Hồ sơ đề xuất này với tư cách là nhà cung cấp chính.

2. Nếu Hồ sơ đề xuất của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ bảo đảm:

- Hàng hóa do chúng tôi cung cấp đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của Pháp luật hiện hành;

- Cung cấp hàng hóa đảm bảo đúng chất lượng, quy cách, số lượng, tiến độ, địa điểm giao hàng cho Công ty cổ phần Phân lân Văn Điển theo đúng các tiêu chí trong Hồ sơ yêu cầu, cũng như các nội dung được nêu trong dự thảo hợp đồng.

Hồ sơ đề xuất này có hiệu lực trong thời gian 20 ngày, kể từ ngày _____ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ đề xuất].

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp hàng hóa

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

STT	Tên sản phẩm	Kích thước (cm)	ĐVT	Đơn giá có VAT (VNĐ/chiếc)
1	Bao bì PP (bao Jumbo 01 tấn, chống phình, miệng nạp, đáy xả, 4 quai, chống ẩm, không in)	80 x 90 x 105	Chiếc	
2	Bao bì PP (bao Jumbo 01 tấn, miệng nạp, đáy xả, 4 quai, in 2 mặt)	68 x 87 x 95	Chiếc	
3	Các chi phí liên quan			

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp hàng hóa

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

Đơn giá trên bao gồm các chi phí cần thiết để cung cấp hàng hóa theo yêu cầu của bên mời cung cấp hàng hóa, trong đó bao gồm thuế, phí, lệ phí và các chi phí liên quan (nếu có)...; khi tham gia chào hàng cạnh tranh, nhà cung cấp hàng hóa phải chịu trách nhiệm tìm hiểu, tính toán và chào đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí và các chi phí liên quan khác (nếu có)... theo thuế suất, mức phí, lệ phí... trước thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ đề xuất.

Chương IV. DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

Về việc: _____

Số: _____

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015, Luật thương mại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2005 và các văn bản pháp luật liên quan;

- Căn cứ Quyết định số ___ ngày ___ tháng ___ năm ___ về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa và thông báo kết quả lựa chọn nhà cung cấp ___ ngày ___ tháng ___ năm ___ của Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển;

- Căn cứ biên bản hoàn thiện hợp đồng đã được bên mời cung cấp hàng hóa và nhà cung cấp ký ngày ___ tháng ___ năm ___;

Hôm nay, ngày ___ tháng ___ năm 2021, tại Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển, chúng tôi gồm:

BÊN BÁN: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Tài khoản: _____

Mã số thuế: _____

Người đại diện: _____

Sau đây gọi là Bên A

Fax: _____

- Chức vụ: _____

BÊN MUA: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Tài khoản: _____

Mã số thuế: _____

Người đại diện: _____

Sau đây gọi là Bên B

Fax: _____

- Chức vụ: _____

Thông nhất ký hợp đồng mua Bao bì PP (bao Jumbo 01 tấn) năm 2021 với những điều khoản như sau:

Điều 1: Nội dung

1.1. Bên A bán cho Bên B:

STT	Tên sản phẩm	Kích thước (cm)	ĐVT	Đơn giá có VAT (VNĐ/ĐVT)
1	Bao bì PP (bao Jumbo 01 tấn, chống phình, miệng nạp, đáy xả, 4 quai, chống ẩm, không in)	80 x 90 x 105	Chiếc	
2	Bao bì PP (bao Jumbo 01 tấn, miệng nạp, đáy xả, 4 quai, in 2 mặt)	68 x 87 x 95	Chiếc	
3	Chi phí liên quan			

Trong quá trình thực hiện, nếu có sự biến động lớn về giá cả vật tư, về điện năng(tăng hoặc giảm) thì hai bên thống nhất lại giá cả thông qua phụ lục hợp đồng.

1.2. Tiến độ giao hàng: Từ ngày ký hợp đồng đến ngày **31/12/2021**.

Số lượng hàng được tính theo đơn hàng bên B thông báo cho bên A trước 10 ngày.

Số lượng giao đợt 1: Trước 06/02/2021.

- Bao bì PP (bao Jumbo 01 tấn, chống phình, miệng nạp, đáy xả, 4 quai, chống ẩm, không in): 1.000 chiếc.

- Bao bì PP (bao Jumbo 01 tấn, miệng nạp, đáy xả, 4 quai, in 2 mặt): 500 chiếc

ĐIỀU 2: YÊU CẦU KỸ THUẬT VỎ BAO:

2.1. Tải trọng bao: 01 tấn; chịu được tải trọng gấp 1,3 lần. Chịu va đập. Bảo đảm an toàn trong quá trình đóng hàng, nâng hạ, vận chuyển.

2.2. Bao màu trắng; theo đúng hàng mẫu. Bao mới 100%.

2.3. In theo thiết kế bao mẫu của bên B. Mực in màu xanh lá cây.

2.4. Các yêu cầu khác như bản thiết kế của bên B.

ĐIỀU 3: PHƯƠNG THỨC GIAO NHẬN:

- Bao được giao và nghiệm thụ tại kho bên B (Văn Điển, Thanh Trì, Hà Nội) trên phương tiện của bên A.

- Kiểm nghiệm hàng thực tế theo hóa đơn xuất kho (hóa đơn tài chính).

- Bốc xếp mỗi bên chịu một đầu (bên B dỡ hàng xuống kho của mình).

ĐIỀU 4: PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1.1- Bên B thanh toán cho bên A bằng chuyển khoản theo từng đợt hàng.

Riêng chi phí liên quan (nếu có) thanh toán toàn bộ vào đợt hàng lần đầu tiên (thanh toán trước khi nhận hàng).

1.2 - Thời gian thanh toán: Thanh toán theo số lượng thực nhận của từng đợt giao hàng; đặt cọc trước 50% giá trị theo từng đơn hàng và thanh toán 50% giá trị còn lại trong vòng 15 ngày kể từ ngày giao nhận hàng và bên A chuyển đầy đủ hóa đơn và chứng từ hợp lệ cho bên B.

ĐIỀU 5: QUẢN LÝ VỎ BAO :

Bên A cam kết không cung ứng cho bất cứ đơn vị nào khác sử dụng các loại bao đã in nhãn, mác của bên B (kể cả vỏ bao chính phẩm và phế phẩm). Nếu vi phạm cam kết bên A phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường toàn bộ thiệt hại về uy tín, danh dự kinh tế cho bên B.

ĐIỀU 6: ĐIỀU KHOẢN PHẠT VI PHẠM

6.1. Nếu Bên A chậm giao hàng theo quy định tại Điều 1 của Hợp đồng thì bên A phải chịu phạt chậm giao hàng, với mức phạt bằng 02% tổng giá trị lô hàng chưa giao (theo kế hoạch bên B thông báo cho bên A). Trường hợp bên A chậm giao hàng trong 03 lần liên tiếp thì bên B có quyền ngừng nhận hàng.

6.2. Nếu Bên A giao hàng không đạt chất lượng và yêu cầu kỹ thuật như quy định của Hợp đồng thì Bên B có quyền không nhận hàng và thông báo cho Bên A đến nhận hàng về, mọi chi phí phát sinh do việc trả lại hàng do Bên A chịu. Trường hợp Bên A giao hàng không đạt chất lượng Bên B có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng.

ĐIỀU 7. BẤT KHẢ KHÁNG

Các bên ký kết sẽ không chịu trách nhiệm của mình về việc không thực hiện hoặc chậm thực hiện các điều kiện và các điều khoản của hợp đồng trong trường hợp nằm ngoài tầm kiểm soát của hai bên – trường hợp này gọi là “bất khả kháng” như: Hỏa hoạn, thiên tai, nổ, lũ lụt, đình công, chiến tranh. Khi trường hợp này xảy ra, bên gặp “bất khả kháng” phải thông báo cho bên kia bằng văn bản trong vòng 24 giờ. Khi trường hợp “bất khả kháng” kết thúc, các điều khoản của hợp đồng sẽ tiếp tục có hiệu lực. Trường hợp “bất khả kháng” kéo dài quá 15 ngày, thì một trong hai bên có quyền chấm dứt hợp đồng.

Điều 8: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

8.1. Hai bên cam kết thi hành nghiêm chỉnh nội dung hợp đồng ký kết. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn hai bên gặp nhau để bàn phương hướng giải quyết. Trường hợp bên nào vi phạm hợp đồng, làm ảnh hưởng và gây thiệt hại cho bên kia thì phải chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật. Mọi tranh chấp phát sinh từ/hoặc liên quan đến hợp đồng này sẽ được các bên tự thương lượng, thỏa thuận để giải quyết; nếu không tự giải quyết được thì thống nhất yêu cầu Tòa án nhân dân nơi Bên B đặt trụ sở giải quyết. Phán quyết của Tòa án là phán quyết cuối cùng, bên nào thua thì phải chịu phạt theo quy định.

8.2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký đến ngày **31/12/2021**; và tự động được thanh lý sau khi Hợp đồng hết hiệu lực và khi các bên đã hoàn thành xong toàn bộ nghĩa vụ đối với nhau theo quy định của Hợp đồng

8.3. Trường hợp Bên A không thể giao hàng đúng tiến độ do xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc lý do khách quan khác; Bên A phải gửi ngay văn bản cho Bên B và được Bên B chấp thuận bằng văn bản. Theo đó, hai bên sẽ trao đổi và ký phụ lục hợp đồng về việc điều chỉnh tiến độ giao hàng.

8.4. Hợp đồng này được lập thành 04 bản, mỗi bản có 04 trang, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 02 bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B